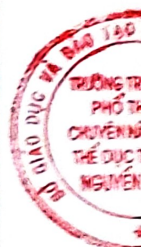


KẾT QUẢ KIỂM TRA LẠI NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Lớp	Họ Tên	Ngữ văn	Vật lí	Địa lí	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Sinh học	Lịch sử	Ghi Chú
1	7A1	Mai Thị Tuyết Nhi			3.8		3.5				
2	7A1	Nguyễn Bá Phát			8						
3	7A1	Bùi Nguyễn Ngọc Phúc					4.3				
4	7A2	Phạm Nguyễn Gia Bảo	4.3		2						
5	7A2	Đoàn Ánh Ngọc	5.5		2.5						
6	7A2	Nguyễn Phạm Tấn Phát			7.5						
7	7A2	Nguyễn Bá Thuận			7.5						
8	8A1	Trương Hoàng Quốc Anh						5.8			
9	8A1	Trần Anh Phát		5.8	4.5						
10	8A1	Trần Văn Thuận		1							
11	8A2	Thái Hữu Khang						4.5			
12	8A2	Nguyễn Thành Quý						0.3			
13	8A2	Thái Nhật Tân		2.8							
14	8A2	Phùng Quốc Thịnh		6.3				3.8			
15	8A2	Nguyễn Minh Triết	6.5		7.5			1.5			
16	8A2	Ong Gia Tuệ		7.8							
17	10A2	Trần Ngọc Anh						2.5			
18	10A2	Trương Ngọc Quân		Vắng							
19	10A2	Nguyễn Quốc Triệu				3.3	1.6				
20	10A2	Đinh Hoàn Vũ					2.6				
21	10A5	Trần Tuấn An								8	
22	10A7	Huỳnh Minh Thắng	Vắng	0.8							
23	10A7	Nguyễn Bảo Trân		1.8							
24	10A8	Tăng Kim Cương						Vắng			
25	10A10	Bùi Viễn Châu						5.3	8.8		
26	10A11	Lê Vạn Tỷ		1							



KẾT QUẢ KIỂM TRA LẠI NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Lớp	Họ Tên	Ngữ văn	Vật lí	Địa lí	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Sinh học	Lịch sử	Ghi Chú
27	11A1	Phan Nguyễn Trọng Nhân					5.6				
28	11A2	Ngô Phát Tài	4	0							
29	11A4	Phạm Hoàng Phúc		2.3							
30	11A4	Lâm Trường Thịnh		2							
31	11A5	Lưu Bá Dương					4.3				
32	11A6	Đỗ Trọng Phúc					2.2				
33	11A6	Huỳnh Đức Tài	7.5								
34	11A9	Tăng Gia Huy		Vắng							
35	11A9	Nguyễn Hồng Thanh Phú		3.5							
36	11A9	Phạm Tấn Tài		2							
37	11A11	Nguyễn Ngọc Thịnh		0							

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2022



Hiệu trưởng

Lê Quang Ninh